

Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ.

B, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 309/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

NGUYỄN ĐON: Ông **Phạm Minh B**, sinh năm 1966.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, thành phố C.

BI ĐON: Bà **Nguyễn Hồng Đ**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: phường B, quận B, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Minh B và bà Nguyễn Hồng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Minh B và bà Nguyễn Hồng Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Phạm Minh B tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí. Khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004688 ngày 03 tháng 9 năm 2020, ông B được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân P. Bùi Hữu Nghĩa, Q B, TP C (GCNĐKKH số 63 ngày 05/9/2011);
- Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (Hs, Lt, Tds);
- (TK Phương)

Phạm Thị A